

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG BẢO HƯNG XANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG BẢO HƯNG XANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO HUNG XANH ENVIRONMENT TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110675125

3. Ngày thành lập: 04/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 10, dãy D, ngõ 1, đường 70, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963202868

Fax:

Email: baohungxanhco.ltd@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Trừ các loại Nhà nước cấm); - Bán buôn hóa chất khác (Trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn hóa chất dẻo nguyên sinh.	4669
9.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
10.	Trồng cây hàng năm khác	0119
11.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
12.	Trồng cây điều	0123

13.	Trồng cây hồ tiêu	0124
14.	Trồng cây cao su	0125
15.	Trồng cây cà phê	0126
16.	Trồng cây chè	0127
17.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
18.	Trồng cây lâu năm khác	0129
19.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
20.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
21.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
22.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
23.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
24.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	8299
26.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn thuế, tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
27.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan. (Chỉ kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7110
28.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Trừ hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn môi trường; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động của môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; - Dịch vụ quan trắc môi trường;	7490
30.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
33.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

35.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
36.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
37.	Thu gom rác thải độc hại	3812
38.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821(Chính)
39.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
40.	Tái chế phế liệu (Trừ loại Nhà nước cấm)	3830
41.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
42.	Xây dựng nhà để ở	4101
43.	Xây dựng nhà không để ở	4102
44.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
49.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
50.	Xây dựng công trình thủy	4291
51.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
52.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
54.	Phá dỡ (Không gồm hoạt động nổ mìn; rà phá bom, mìn)	4311
55.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm hoạt động nổ mìn; rà phá bom, mìn)	4312
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống	4773

6. Vốn điều lệ: 3.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN QUANG TRUNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 21/07/1978 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038078005813

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: TDP số 17, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 84, dãy D, ngõ 1, đường 70, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/07/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038078005813

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: TDP số 17, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 84, dãy D, ngõ 1, đường 70, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội